|  |  |
| --- | --- |
| PHÂN HIỆU TRƯỜNG PT DTNT TỈNH  TẠI HUYỆN IA H’DRAI  **TỔ: KHOA HỌC XÃ HỘI** | **ĐÁP ÁN VÀ H.D CHẤM KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**  **NĂM HỌC 2023 – 2024**  **Môn : NGỮ VĂN 12 (Cơ bản)**  (*Đáp án- Thang điểm có 3 trang*) |

**I. Hướng dẫn chung:**

1. Bản hướng dẫn chấm chỉ định hướngcác yêu cầu cơ bản cần đạt của đề, giám khảo cần nắm vững đáp án, biểu để đánh giá hợp lícác mức độ năng lực của học sinh. Do đặc trưng bộ môn Ngữ văn nên giáo viên cần chủ động, linh hoạt trong việc vận dụng đáp án và thang điểm; khuyến khích những bài viết có cảm xúc, sáng tạo.

2. Tổ giám khảo cần căn cứ vào tình hình thực tế của học sinh, chi tiết hóa và thống nhất một số thang điểm ở các phần (nếu cần) nhưng không được thay đổi biểu điểm từng câu/phần của hướng dẫn chấm.

3. Tổng điểm toàn bài là 10.0, điểm lẻ làm tròn đến 1 chữ số thập phân. Ví dụ: 0.25 -> 0.3; 0.75 -> 0.8

**II. Đáp án và thang điểm:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **3,0** |
| **1** | Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích: Nghị luận  Hướng dẫn chấm:  *- Học sinh trả lời giống đáp án cho điểm tối đa*  *- Học sinh trả lời hai hay nhiều đáp án mặc dù có đáp án đúng không có điểm* | 0,5 |
| **2** | Tác giả đã chỉ ra những thái độ nào của con người đối với công việc : thèm khát, rẻ rúng, trân trọng, mặc cảm, bình thản ,tự ti.  Hướng dẫn chấm:  *- Học sinh trả lời giống đáp án cho điểm tối đa*  *- Học sinh trả lời từ 2 thái độ trở lên cho 0,25 điểm*  *- Học sinh trả lời không giống đáp án không cho điểm* | 0,5 |
| **3** | - Biện pháp: Điệp ( từ, ngữ, điệp cấu trúc), Liệt kê, Câu hỏi tu từ  - Hiệu quả:  + Nhấn mạnh mỗi người có một nhiệm vụ, một vai trò khác nhau trong xã hội và tất cả đều đáng trân trọng vì đều góp phần giúp ích cho cuộc sống, xây dựng xã hội.  + Tạo giọng điệu khẳng định, tăng sức thuyết phục trong bàn luận và tạo sự liên kết câu trong đoạn văn. | 1,0 |
| **4** | - Đồng ý với quan điểm của tác giả  - Vì:  + Cuộc sống luôn vận động và phát triển đòi hỏi con người phải có ý thức sống tích cực (sống có mục đích, lí tưởng,…), cố găng, vươn lên từng ngày.  + Phải quyết tâm, tâm huyết với nghề mình đã chọn, nỗ lực không ngừng để đạt được thành quả cao nhất, đạt đến đỉnh cao của nghề.  + Vươn lên trong cuộc sống để khẳng định giá trị bản thân, hoàn thành vai trò trách nhiệm công dân trong việc xây dựng và phát triển đất nước. | 0,25  0,75 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **7,0** |
|  | **1** | **Hãy viết 01 đoạn văn (khoảng 150 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị hiểu về việc theo đuổi ước mơ.** | **2,0** |
| *a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn*  Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng – phân – hợp, móc xích hoặc song hành. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  *Suy nghĩ của anh/chị hiểu về việc theo đuổi ước mơ.* | 0,25 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận*  Thí sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ *Suy nghĩ của anh/chị hiểu về việc theo đuổi ước mơ.*Có thể theo hướng:  - Uớc mơ là gì ?  - Vai trò, ý nghĩa của ước mơ trong cuộc sống con người.  - Làm thế nào để biến ước mơ thành hiện thực  - Rút ra bài học cho bản thân. | 1,0 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,25 |
| **2** | **Cảm nhận của anh/chị về vẻ đẹp nếp sống con người Việt Bắc qua đoạn thơ. Từ đó nhận xét về nét độc đáo trong bút pháp miêu tả của nhà thơ Tố Hữu.** | **5,0** |
| *a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*  *Mở bài* nêu được vấn đề*, Thân bài* triển khai được vấn đề*, Kết bài* khái quát được vấn đề. | 0,25 |
| *b.Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  Cảm nhận đoạn thơ; nhận xét về nét độc đáo trong bút pháp miêu tả của nhà thơ Tố Hữu.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,5 điểm.*  *- Học sinh xác định chưa đúng vấn đề cần nghị luận: 0,0 điểm.* | 0,5 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lý lẽ và dẫn chứng; bảo đảm các yêu cầu sau: |  |
|  | *\*Giới thiệu khái quát về tác giả Tố Hữu, tác phẩm Việt Bắc và đoạn thơ.* | 0,5 |
| *\*Cảm nhận về đoạn thơ.*  **- Nếp sống của con người Việt Bắc vô cùng gian khổ nhưng nghĩa tình sâu nặng:**  *“Ta đi ta nhớ những ngày*  *…………………………..*  *Bát cơm sẻ nửa, chăn sui đắp cùng”*  + Cuộc sống của đồng bào Việt Bắc tuy nghèo khó nhưng là những con người giàu tình nghĩa. Họ sẵn sàng chia sẻ cho người cán bộ kháng chiến từng “*bát cơm”, “củ sắn lùi”,* mảnh *“chăn sui”.*  + Đặc biệt, Tố Hữu không thể nào quên hình ảnh những người mẹ:  *“Nhớ người mẹ nắng cháy lưng,*  *Địu con lên rẫy, bẻ từng bắp ngô”*  -> Hình ảnh những bà mẹ tần tảo, chịu thương chịu khó cõng con trên lưng lên rẫy bẻ từng bắp ngô, nuôi giấu cán bộ cứ trở đi trở lại trong thi phẩm của nhà thơ.  **- Cuộc sống của đồng bào và những cán bộ chiến sĩ ở Việt Bắc đầy khó khăn gian khổ nhưng tinh thần lại rất lạc quan, yêu đời, gắn bó bên nhau.**  Ta bắt gặp những hình ảnh, âm thanh hết sức tiêu biểu cho sinh hoạt của người cán bộ và nhân dân Việt Bắc:  *“Nhớ sao lớp học i tờ*  *…………………*  *Chày đêm nện cối đều đều suối xa”*  + Đó là những lớp học *“i tờ”* nhằm xoá nạn mù chữ, mang ánh sáng văn hoá cho đồng bào Việt Bắc.  + Đó là những *“đồng khuya đuốc sáng”*để liên hoan mừng tin thắng trận.  + Người cán bộ các cơ quan ở chiến khu Việt Bắc thời kháng chiến chống Pháp tuy sinh hoạt thiếu thốn, gian khổ nhưng vẫn *“ca vang núi đèo”*. Đó là tinh thần lạc quan yêu đời, tin tưởng vào chiến thắng ở tương lai.  + Trong tiếng “ca vang núi rừng ấy” , có tiếng mõ trâu khua vang trên đường về bản làng trong các buổi chiều, tiếng cối giã gạo bằng sức nước cứ vang lên đều đặn trong rừng mỗi khuya tạo thành một bản nhạc êm đềm, giản dị của núi rừng Việt Bắc.  *Hướng dẫn chấm:*  *- Phân tích đầy đủ, sâu sắc, dẫn chứng phù hợp, thuyết phục: 2,5 điểm.*  *- Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,5 điểm – 2,25 điểm.*  *- Phân tích chung chung, sơ sài: 0,5 điểm – 1,0 điểm.* | 2,5 |
|  | *\***Nhận xét về nét độc đáo trong bút pháp miêu tả của nhà thơ Tố Hữu.*  - Đoạn thơ đã cho thấy tài năng độc đáo trong bút pháp miêu tả của nhà thơ Tố Hữu khi miêu tả về nếp sống con người Việt Bắc. Con người và nếp sống Việt Bắc hiện lên trong nỗi nhớ được tác giả miêu tả một cách nhẹ nhàng, tình cảm, sâu lắng.  - Đoạn thơ đã thể hiện tình cảm gắn bó tha thiết của Tố Hữu với cuộc sống con người việt Bắc-là khúc hát nghĩa tình của người cán bộ về xuôi. Đoạn thơ thể hiện rõ tính dân tộc đậm đà-một trong những nét phong cách của thơ Tố Hữu..  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Trình bày được 2 ý: 0,5 điểm.*  *- Trình bày được 1 ý; 0,25 điểm.* | 0,5 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Bảo đảm chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  ***Hướng dẫn chấm:*** *Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.  ***Hướng dẫn chấm:*** *HS biết vận dụng lý luận văn học trong quá trình phân tích đánh giá; biết so sánh với tác phẩm khác để làm nỗi bật nét đặc sắc trong thơ của Tố Hữu; biết liên hệ lí luận với thực tiễn; viết văn giàu hình ảnh, cảm xúc,..*  *- Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm.*  *- Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm.*  *- Không đáp ứng được yêu cầu nào không cho điểm.* | 0,5 |
| **TỔNG ĐIỂM** | | | **10** |

**----------------Hết------------------**